

CÔNG TY CỔ PHẦN CONTECH - HOLDINGS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CONTECH - HOLDINGS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CONTECH - HOLDINGS ,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108613883

3. Ngày thành lập: 14/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1, Tháp 1, Tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 đường Trần Bình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà không để ở	4102
2.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện(máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dung trong mạch điện)	4659
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
7.	Quảng cáo	7310
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc và bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
10.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê xe ô tô - Cho thuê xe có động cơ khác	7710
11.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
12.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
13.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410

14.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
15.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
16.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
17.	Phá dỡ	4311
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác(trừ ô tô chuyên dụng)	4933
22.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
23.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
24.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
25.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) - Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh - Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
32.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
33.	Sản xuất bao bì bằng gỗ Chi tiết: - Sản xuất thùng gỗ, hòm, thùng thưa (sọt), thùng hình ống và các đồ đựng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất tấm nâng hàng, thùng nâng hàng và tấm nâng hàng khác bằng gỗ; - Sản xuất thùng tròn, bình, chum và các sản phẩm thùng bằng gỗ khác; - Sản xuất thùng có dây cáp cuốn bằng gỗ	1623
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

37.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá. - Chuẩn bị mặt bằng để khai thác như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, ngoại trừ ở những vùng dầu và khí; - Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng; - Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp;	4312
38.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
39.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
40.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
41.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
42.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
44.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
45.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
46.	Hoạt động thể thao khác	9319
47.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
48.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
49.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tẩm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng	1621

50.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: - Sản xuất đồ gỗ chủ yếu dùng trong công nghiệp xây dựng, cụ thể: + Rui, mè, xà, dầm, các thanh giằng, + Các khung đỡ mái nhà được làm sẵn bằng gỗ, bằng kim loại nối với nhau và bằng gỗ dán mỏng, + Cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, khung cửa, bất kể chúng có các phụ kiện bằng kim loại hay không, như bản lề, khoá... + Cầu thang, hàng rào chắn, + Ván ốp, hạt gỗ, gỗ đúc, + Lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm. - Sản xuất các khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ; - Sản xuất nhà gỗ di động; - Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân)	1622
51.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa	4610
55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Buôn bán đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dung nội thất tương tự	4649(Chính)
56.	Hoạt động hậu kỳ	5912
57.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÙNG QUỐC LẬP	Tổ dân phố 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.950.000	39.500.000.000	79,000	010073000026	
			Tổng số	3.950.000	39.500.000.000	79,000		
2	PHÙNG ĐỨC HẠNH	Tổ dân phố 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	010071000021	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		
3	TRẦN THỦY HÀ	Tổ dân phố 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	550.000	5.500.000.000	11,000	014183000049	
			Tổng số	550.000	5.500.000.000	11,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **PHÙNG QUỐC LẬP**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *01/09/1973*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *010073000026*

Ngày cấp: *14/01/2016*

Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và
DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố 2, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ
Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 4A - 15 Tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 đường Trần Bình,
Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội**